

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST

Ngày: 05/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Trí, Cán bộ liên đoàn lao động huyện Mỹ Xuyên.

2. Ông Bùi Anh Đức, Cán bộ Trường chính trị huyện Mỹ Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021 và Thông báo dời phiên tòa ngày 12/4/2021 đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **T.P**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1998. Nơi sinh: huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Hộ khẩu thường trú: ấp Prêc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: ấp Prêc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Họ tên cha: Thạch Tích, sinh năm 1953 (s). Họ tên mẹ: Châu Thị Đầm, sinh năm 1953 (s) Chị, em ruột có 04 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/12/2020, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: **T.H.T**; Tên gọi khác: Vàng. Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/3/2003. Nơi sinh: huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Hộ khẩu thường trú: ấp Prêc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: ấp Prêc

Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Họ tên cha: Tăng Sầm Uợt, sinh năm 1968 (s). Họ tên mẹ: Chum Thị Hoa, sinh năm 1967 (s). Anh, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/12/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt)

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo T.H.T: Bà Ch.Th. H., sinh năm 1967. Nơi ĐKTT: ấp Pr. Đ., xã T. V., huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo T.P, T.H.T: Luật sư Phan Chúc Giang - Luật sư trợ giúp pháp lý tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2.1 Ông T. S. Ự sinh năm 1968. (có mặt)

Nơi ĐKTT: ấp P. Đ., xã T.i V., huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: T.P, sinh năm 1998 và T.H.T, sinh ngày 25/3/2003, là bạn bè quen biết nhau, đều là đối tượng nghiện ma túy và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy cùng với nhau. Vào khoảng 22 giờ 00, ngày 04/12/2020 trong lúc T.P đang ở tại đám tang người quen gần nhà thuộc ấp Prêc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thì Phương nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Lúc này, Phương gọi điện thoại cho T.H.T và rủ Trường đi thành phố Sóc Trăng mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì Trường đồng ý. Sau đó, Trường từ nhà điều khiển xe mô tô Biển số 83F4-5937 (xe do ông Tăng Sầm Uợt là cha ruột Trường đứng tên chủ sở hữu) đi đến chỗ của Phương, rồi chở Phương ngồi phía sau đi theo đường lộ nhựa (tuyến Trần Đề-thành phố Sóc Trăng) về hướng thành phố Sóc Trăng.

Khi đến thành phố Sóc Trăng thì Phương và Trường đi vào Hẻm Vành đai thuộc khu vực Phường 6, thành phố Sóc Trăng, đến gần cuối đường thì gặp một nam thanh niên khoảng trên 30 tuổi (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể), lúc này Phương hỏi mua một bịch ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi Phương đưa tiền cho nam thanh niên nói trên thì người này đưa lại cho Phương 01 (một) bịch ma túy. Sau khi mua ma túy, Phương bỏ bịch ma túy vào túi quần phía trước bên phải của mình, sau đó Trường điều khiển xe chở Phương đi về nhà để tìm chỗ cùng nhau sử dụng số ma túy mới mua được. Tuy nhiên, do Phương có người thân đang nằm viện ở

Bệnh viện Mỹ Xuyên nên Phương mới kêu bị can Trường chở Phương đi theo Đường 30/4 về thị trấn Mỹ Xuyên để ghé thăm người thân. Khi Phương và Trường đang đi trên đường Trần Hưng Đạo, đoạn gần cây xăng Mỹ Nga thuộc ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì xe của Trường hết xăng. Lúc này, khoảng hơn 00 giờ 00 ngày 05/12/2020, do đã khuya không có chỗ đổ xăng nên cả 02 dẫn bộ được một đoạn thì Trường được 02 (hai) người đi đường (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) giúp kê xe của Trường đi trước, còn Phương thì tiếp tục đi bộ phía sau. Đến khoảng 00 giờ 50 phút, khi Phương đi bộ đến đoạn qua trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mỹ Xuyên thuộc ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Xuyên kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái của Phương đang mặc có cất giấu 01 bịch ni lông màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật phục vụ công tác giám định. Từ lời khai của T.P cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Xuyên đã tiến hành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T.H.T.

Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiến hành trưng cầu giám định 01 bịch ni lông màu trắng, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng đã thu giữ được để xác định thành phần ma túy và khối lượng ma túy đối với tinh thể rắn màu trắng được niêm phong. Tại bản Kết luận giám định số: 143/GĐMT-PC09 ngày 07/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận. Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1363 gam, loại Methamphetamine.

Qua kết quả trưng cầu giám định, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với T.P và T.H.T. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo T.P và T.H.T thừa nhận là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy và mục đích tàng trữ số ma túy nói trên là để sử dụng.

Vật chứng trong vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ và hiện còn quản lý gồm: 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 01) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,1104 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định; 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, model TA-1010, IMEI 357328086368929, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0358.730.535. 01 (một) xe mô tô biển

số: 83F4-5937, màu sơn Đỏ-Đen, dán nhãn hiệu Dream II, cục máy nhãn hiệu LONCIN, số máy LC150FMG 01210196, số khung CG0011K020196, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động đã trả cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSMX ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo T.P và T.H.T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo T.P và T.H.T theo như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo T.P và T.H.T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.P. Xử phạt bị cáo T.P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 23/6/2020. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Khoản 1 Điều 38, Điều 58 Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với T.H.T. Xử phạt bị cáo T.H.T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời gian tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy: 0,1104 gam Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

- Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho T.P 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, model TA-1010, IMEI 357328086368929, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0358.730.535.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo T.H.T, T.P trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo T.H.T. Tuy nhiên, ngoài tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo Trường, đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như: Bị cáo là người dân tộc, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình, cân

nhắc các tình tiết giảm nhẹ để xét xử các bị cáo với mức đầu khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị

- Đối với các bị cáo T.P và T.H.T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo T.H.T xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo T.P và T.H.T thừa nhận các bị cáo là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 giờ 00, ngày 04/12/2020 T.P gọi điện thoại cho T.H.T và rủ Trường đi thành phố Sóc Trăng mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì Trường đồng ý. Trường điều khiển xe mô tô Biển số 83F4-5937 (xe do ông Tăng Sầm Uợt là cha ruột Trường đứng tên chủ sở hữu) chở Phương ngồi phía sau đi vào Hẻm Vành đai thuộc khu vực Phường 6, thành phố Sóc Trăng để mua một bịch ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền là 200.000 đồng để về sử dụng. Trên đường trở về đến đoạn qua trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mỹ Xuyên thuộc ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Xuyên kiểm tra phát hiện và bắt giữ, tịch thu trong túi quần phía trước, bên trái của Phương đang mặc có cất giấu 01 bịch ni lông màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng là ma túy. Nhận thấy, những lời khai trên của các bị cáo là tự khai không bị ai ép cung bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/12/2020; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/12/2020; Biên bản kết luận giám định số: 143/GĐMT-PC09 ngày 07/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; Phù hợp với

lời khai những có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của các bị cáo T.P và T.H.T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo T.P và T.H.T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố các bị cáo T.P và T.H.T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo T.P và T.H.T là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây tác động xấu đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này mặc dù các bị cáo không có bàn bạc trước khi thực hiện hành vi phạm tội, song giữa các bị cáo có sự tiếp nhận ý chí của nhau, cùng thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích mua ma túy về cất giấu để cùng sử dụng nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tính toán, bàn bạc trước và cả hai bị cáo đều là người thực hành. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo T.P và T.H.T phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo T.P và T.H.T đã mua ma túy có chứa thành phần Methamphetamine tổng khối lượng 0,1363 gam từ một người không rõ địa chỉ mang cất giấu để sử dụng. Nên bị cáo T.P và T.H.T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số (Khmer); Bị cáo T.H.T có cha là ông Tăng Sầm Uợt là người có công với cách mạng, có mẹ là bà Chum Thị Hoa được

Nhà nước tặng kỷ niệm Chương vì có công đối với sự nghiệp giáo dục của đất nước đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, trong vụ án này, xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng mặc dù cả hai cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng bị cáo T.P là người khởi sướng rủ rê bị cáo Trường cùng nhau thực hiện tội phạm nên hành vi phạm tội của bị cáo T.P là nguy hiểm hơn bị cáo T.H.T. Bên cạnh đó, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T.H.T là người dưới 18 tuổi nên được xem xét áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cũng như vai trò đồng phạm của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,1104 gam Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

- Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho T.P 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, model TA-1010, IMEI 357328086368929, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0358.730.535.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc mỗi bị cáo T.P và T.H.T phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo T.P và T.H.T là người dân tộc ở tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 23; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét ý kiến trình bày của Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T.H.T, T.P là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề xử các bị cáo mức đầu khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.P.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.H.T.

- Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c Khoản 2, điểm a, b Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo T.P và T.H.T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Xử phạt:

- Bị cáo T.P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 05/12/2020.

- Bị cáo T.H.T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,1104 gam Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

- Trả lại cho T.P 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, model TA-1010, IMEI 357328086368929, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0358.730.535.

3. Về án phí: Bị cáo T.P và bị cáo T.H.T không phải án chịu phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Các bị cáo, NCQLLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn

